TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2017/DS-ST
Ngày: 14 / 9 / 2017
V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự, vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Huy;

2. Bà Huỳnh Xuân Thủy.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Tâm, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân *thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*: Ông Lưu Tiến Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 121/2017/TLST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2017 về tranh chấp "hợp đồng dân sự, vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2017/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn Trọng Đ, sinh năm 1979; địa chỉ: tổ 19, khóm C, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987; địa chỉ: tổ 4, khóm V, phường V, thành phố C, tỉnh An Giang.

Anh Đ và anh T có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 7 năm 2017 và các lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn Trọng Đ cho rằng, ngày 28/11/2016, anh Đ có cho anh Nguyễn Thanh T vay 60.000.000 đồng, mục đích để kinh doanh, có lập thành hợp đồng vay tại Văn phòng Công chứng số 2 tỉnh An Giang, thỏa thuận thời hạn vay 06 tháng (kể từ ngày 28/11/ 2016 đến ngày 28/5/2017, lãi suất vay 1,5%/tháng, trả lãi hàng tháng vào

ngày 28. Quá trình trả nợ, từ ngày vay cho đến nay, anh T không thanh toán vốn và lãi cho anh Đ. Anh Đ yêu cầu anh T có nghĩa vụ trả cho anh Đ đủ một lần vốn 60.000.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất đã thỏa thuận 1,5%/tháng.

Đồng thời, anh Đ cung cấp tài liệu chứng cứ là hợp đồng vay tiền ngày 28/11/2016.

- *Theo các lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Nguyễn Thanh T khai*, anh thống nhất với lời khai của anh T về khoản nợ 60.000.000 đồng, mục đích vay, lãi suất đúng như anh Đ trình bày. Anh T khai nhận từ ngày nhận tiền vốn đến nay, anh T chưa thanh toán vốn, lãi cho anh Đ. Anh T đồng ý trả cho anh Đ vốn 60.000.000 đồng, nhưng yêu cầu được trả dần theo phương thức mỗi ngày trả 100.000 đồng cho đến khi dứt nợ; yêu cầu anh Đ không tính lãi.

* *Tại phiên tòa,*

- Ý kiến của anh Đ: Yêu cầu anh T trả đủ một lần vốn 60.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi; không cung cấp bổ sung tài liệu, chứng cứ.

- Ý kiến của anh T: có vay và còn nợ anh Đ 60.000.000 đồng, xin trả 1.500.000 đồng/tháng, không cung cấp tài liệu, chứng cứ.

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án thực hiện đúng quy định tại Điều 48, Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về xét sử sơ thẩm vụ án.

Các đương sự: Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

+ Việc giải quyết vụ án: Hợp đồng vay tài sản, giữa anh Đ và anh T, có lập văn bản và được chứng thực. Anh T khai nhận có vay và còn nợ anh Đ vốn 60.000.000 đồng và chưa trả lãi phù hợp với lời khai của anh Đ. Do đó, anh Đ yêu cầu anh T trả vốn 60.000.000 đồng là phù hợp Điều 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005 và anh Đ không yêu cầu tính lãi suất.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh T trả cho anh Đ 60.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

- Thẩm quyền: Anh Nguyễn Văn Trọng Đ khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Văn Tâm trả vốn 60.000.000 đồng là quan hệ tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản giữa các cá nhân, là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh T có địa chỉ khóm Châu Long 2, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố

Châu Đốc theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; anh T đã nộp tạm ứng án phí và Tòa án thụ lý giải quyết.

- Thời hiệu khởi kiện: Anh Nguyễn Thanh T vi phạm nghĩa vụ trả lãi từ ngày 28/12/2016 và đến ngày 28/5/2017 không trả vốn. Ngày 28/7/2017, anh Đ khởi kiện là còn thời hiệu theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

- Vốn vay:

Hợp đồng vay tài sản, giữa anh Nguyễn Văn Trọng Đ và anh Nguyễn Thanh T được lập thành văn bản và được công chứng, chứng thực tại Văn phòng Công chứng số 2 tỉnh An Giang ngày 28 tháng 11 năm 2017 là phù hợp hình thức hợp đồng dân sự theo quy định tại Điều 401 Bộ luật Dân sự 2005.

Biên bản ghi lời khai ngày 21/8/2017 và tại phiên tòa, anh Nguyễn Thanh T khai nhận có vay và còn nợ anh Đ vốn 60.000.000 đồng. Anh Đ yêu cầu anh T trả vốn 60.000.000 đồng là có căn cứ. Xét, chấp nhận.

Anh T yêu cầu trả hàng tháng theo khả năng 1.500.000 đồng/tháng là không đảm bảo quyền lợi của nguyên đơn. Tuy nhiên, sẽ được xem xét ở giai đoạn thi hành án.

Buộc anh Nguyễn Thanh T có trách nhiệm trả 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng cho anh Nguyễn Văn Trọng Đ theo quy định tại Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005.

- Lãi suất:

Bản tự khai ngày 21/8/2017 và tại phiên tòa, anh Nguyễn Thanh T khai, từ khi nhận vốn vay cho đến nay, anh T chưa trả lãi cho anh Đ. Tại phiên tòa, anh Đ không yêu cầu tính lãi suất là có lợi cho bị đơn. Xét, chấp nhận.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Đ được chấp nhận toàn bộ yêu cầu nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho anh Đ tiền tạm ứng án phí đã nộp *1.500.000 đồng*.

Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (của số tiền 60.0000.000 đồng) là *3.000.000 đồng* theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 147, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng

12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Trọng Đ.

Buộc anh Nguyễn Thanh T có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Văn Trọng Đ *60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Văn Trọng Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn Trọng Đ *1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số TU/2015/0014649 ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc.

Anh Nguyễn Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là *3.000.000 (ba triệu) đồng*.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Văn Trọng Đ và anh Nguyễn Thanh T có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND TP (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Thi hành án DS TP (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1),
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Bạch Tuyết